

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KIỂM TRA SÁT HẠCH (VÒNG 2) KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC  
TẠI TRƯỜNG MẦM NON MAI VÀNG QUẬN GÒ VẤP NĂM HỌC 2023 - 2024**(Đính kèm Thông báo số 3254 /TB-HDTDVC ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

| STT | Họ và tên              | Ngày, tháng, năm sinh | Nữ | Dân tộc | Vị trí dự tuyển            | Đơn vị dự tuyển  | Tiêu chuẩn                |                     |                       |                   |      | Diện ưu tiên | Kết quả kiểm tra<br>Phiếu đăng ký dự tuyển |
|-----|------------------------|-----------------------|----|---------|----------------------------|------------------|---------------------------|---------------------|-----------------------|-------------------|------|--------------|--------------------------------------------|
|     |                        |                       |    |         |                            |                  | Chuyên môn nghiệp vụ      | Chứng chỉ nghiệp vụ | Chứng chỉ Ngoại ngữ   | Chứng chỉ Tin học | Khác |              |                                            |
|     | 2                      | 3                     | 4  | 5       | 6                          | 7                | 8                         | 9                   | 10                    | 11                | 12   | 13           | 14                                         |
|     | Bùi Thị Ý Diễm         | 15/08/1995            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Tiếng Anh trình độ B  | UDCNTT Cơ bản     |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
|     | Lương Thị Thu Hường    | 05/09/1991            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Tiếng Anh trình độ A2 | UDCNTT Cơ bản     |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
|     | Hoàng Thị Cẩm Tú       | 31/08/1996            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Tiếng Anh trình độ B  | Trình độ A        |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
|     | Nguyễn Ngọc Nguyên     | 29/09/1994            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Tiếng Anh trình độ B  | Trình độ B        |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
|     | Nguyễn Thị Hồng Hường  | 18/08/1997            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Tiếng Anh trình độ B  | UDCNTT Nâng cao   |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
|     | Trần Chung Nguyên Hiền | 15/04/1989            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cao đẳng Giáo dục Mầm non |                     | Tiếng Anh trình độ B  | UDCNTT Cơ bản     |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
|     | Hà Thị Huyền Trang     | 04/06/1991            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Tiếng Anh trình độ B  | Trình độ A        |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |

| STT | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Nữ | Dân tộc | Vị trí dự tuyển            | Đơn vị dự tuyển  | Tiêu chuẩn                                                                     |                     |                                           |                                         |      | Diện ưu tiên | Kết quả kiểm tra<br>Phiếu đăng ký dự tuyển |
|-----|----------------------|-----------------------|----|---------|----------------------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------|------|--------------|--------------------------------------------|
|     |                      |                       |    |         |                            |                  | Chuyên môn nghiệp vụ                                                           | Chứng chỉ nghiệp vụ | Chứng chỉ Ngoại ngữ                       | Chứng chỉ Tin học                       | Khác |              |                                            |
| 1   | 2                    | 3                     | 4  | 5       | 6                          | 7                | 8                                                                              | 9                   | 10                                        | 11                                      | 12   | 13           | 14                                         |
| 8   | Nguyễn Thị Đoài      | 27/03/1983            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Đại học Giáo dục Mầm non                                                       |                     | Tiếng Anh trình độ B                      | UDCNTT Cơ bản                           |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 9   | Trần Thị Mỹ Nhi      | 04/09/2002            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cao đẳng Giáo dục Mầm non                                                      |                     | Bảng điểm toàn khóa có học phần Tiếng Anh | Bảng điểm toàn khóa có học phần Tin học |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 10  | Nguyễn Thị Ngọc Yến  | 12/05/1991            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non                                                       |                     | Tiếng Anh trình độ B                      | Trình độ A                              |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 11  | Phan Nguyễn Tiểu Yến | 03/02/1999            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cao đẳng Giáo dục Mầm non                                                      |                     | Tiếng Anh trình độ C                      | UDCNTT Cơ bản                           |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 12  | Phan Thị Minh Tâm    | 28/06/1985            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | 1. Thạc sĩ Khoa học Giáo dục (Giáo dục Mầm non)<br>2. Cử nhân Giáo dục Mầm non |                     | Tiếng Anh trình độ bậc 3                  | Trình độ B                              |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 13  | Huỳnh Thanh Nhân     | 30/09/1995            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non                                                       |                     | Tiếng Anh trình độ B                      | Trình độ A                              |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 14  | Dương Thị Thu Thảo   | 20/09/1993            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non                                                       |                     | Tiếng Anh trình độ B                      | UDCNTT Cơ bản                           |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 15  | Đinh Thị Hồng Ngọc   | 16/10/1994            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cao đẳng Giáo dục Mầm non                                                      |                     | Tiếng Anh trình độ A                      | UDCNTT Cơ bản                           |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |

| STT | Họ và tên           | Ngày, tháng, năm sinh | Nữ | Dân tộc | Vị trí dự tuyển            | Đơn vị dự tuyển  | Tiêu chuẩn                |                     |                                           |                   |      | Diện ưu tiên | Kết quả kiểm tra<br>Phiếu đăng ký dự tuyển |
|-----|---------------------|-----------------------|----|---------|----------------------------|------------------|---------------------------|---------------------|-------------------------------------------|-------------------|------|--------------|--------------------------------------------|
|     |                     |                       |    |         |                            |                  | Chuyên môn nghiệp vụ      | Chứng chỉ nghiệp vụ | Chứng chỉ Ngoại ngữ                       | Chứng chỉ Tin học | Khác |              |                                            |
|     | 2                   | 3                     | 4  | 5       | 6                          | 7                | 8                         | 9                   | 10                                        | 11                | 12   | 13           | 14                                         |
| 6   | Trần Thị Lan Linh   | 23/12/1997            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Bảng điểm toàn khóa có học phần Tiếng Anh | UDCNTT Cơ bản     |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 7   | Dương Thị Thúy Hằng | 17/01/1998            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Chứng nhận Tiếng Anh trình độ bậc 4       | UDCNTT Cơ bản     |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 8   | Võ Thị Ngọc Yến     | 20/12/1991            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cao đẳng Giáo dục Mầm non |                     | Tiếng Anh trình độ B                      | UDCNTT Cơ bản     |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 9   | Văn Trần Hoài Bảo   | 05/06/1981            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Sư phạm Mẫu giáo  |                     | Tiếng Anh trình độ B                      | Trình độ B        |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 10  | Lê Thị Thương       | 22/10/1983            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Bảng điểm toàn khóa có học phần Tiếng Anh | Trình độ A        |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 11  | Lê Thị Thành        | 01/05/1987            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Bảng điểm toàn khóa có học phần Tiếng Anh | Trình độ A        |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 12  | Võ Phúc Hậu         | 24/10/1995            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non  |                     | Bảng điểm toàn khóa có học phần Tiếng Anh | Trình độ A        |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |

| STT | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Nữ | Dân tộc | Vị trí dự tuyển            | Đơn vị dự tuyển  | Tiêu chuẩn                                   |                                                |                      |                   |      | Diện ưu tiên | Kết quả kiểm tra<br>Phiếu đăng ký dự tuyển |
|-----|----------------------|-----------------------|----|---------|----------------------------|------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------|-------------------|------|--------------|--------------------------------------------|
|     |                      |                       |    |         |                            |                  | Chuyên môn nghiệp vụ                         | Chứng chỉ nghiệp vụ                            | Chứng chỉ Ngoại ngữ  | Chứng chỉ Tin học | Khác |              |                                            |
| 1   | 2                    | 3                     | 4  | 5       | 6                          | 7                | 8                                            | 9                                              | 10                   | 11                | 12   | 13           | 14                                         |
| 23  | Trịnh Thị Hương Loan | 28/07/1986            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Giáo dục Mầm non                     |                                                | Tiếng Anh trình độ B | UDCNTT Cơ bản     |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 24  | Lê Hỷ Huỳnh Linh     | 03/01/1987            | X  | Kinh    | Giáo viên Mầm non hạng III | Mầm non Mai Vàng | Cao đẳng Giáo dục Mầm non                    |                                                | Tiếng Anh trình độ A | Trình độ A        |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 25  | Trịnh Thị Huệ        | 20/03/1985            | X  | Kinh    | Kế toán viên trung cấp     | Mầm non Mai Vàng | Cao đẳng Quản trị Kinh doanh (ngành Kế toán) |                                                | Tiếng Anh trình độ B | UDCNTT Cơ bản     |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 26  | Lê Kiều Anh          | 24/05/1998            | X  | Kinh    | Kế toán viên trung cấp     | Mầm non Mai Vàng | Cao đẳng Kế toán                             |                                                | Tiếng Anh trình độ B | UDCNTT Cơ bản     |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 27  | Phạm Như Huyền Trang | 01/09/1990            | X  | Kinh    | Văn thư viên trung cấp     | Mầm non Mai Vàng | Cử nhân Quản trị Kinh doanh                  | Quản trị văn phòng và công tác văn thư lưu trữ | Tiếng Anh trình độ B | Trình độ A        |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |
| 28  | Trần Minh Phúc       | 24/06/1985            |    | Kinh    | Văn thư viên trung cấp     | Mầm non Mai Vàng | Trung cấp Văn thư - Lưu trữ                  |                                                | Tiếng Anh trình độ B | Trình độ B        |      |              | Đủ tiêu chuẩn                              |

Tổng cộng danh sách có 28 trường hợp./.

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC